

KẾ HOẠCH

Phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2018

Thực hiện Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 8/4/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2018, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm; giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội; bảo đảm quyền bình đẳng trong việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội của người bán dâm; giảm tội phạm liên quan đến mại dâm.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) 80% số xã, phường, thị trấn tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

b) Phần đầu 80% người dân được tuyên truyền, giáo dục về tệ nạn mại dâm để nâng cao nhận thức, nhận biết được tác hại và ảnh hưởng của tệ nạn mại dâm đến đời sống xã hội, tạo sự đồng thuận trong phòng, chống mại dâm và có thái độ, hành vi tích cực lành mạnh, an toàn, phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS.

c) Phần đầu trên 60% các huyện, thị xã và thành phố Huế xây dựng kế hoạch lồng ghép và tổ chức, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội tại địa phương như chương trình giảm nghèo, dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống tội phạm mua bán người.

d) Trên 30% các huyện, thị xã, thành phố Huế triển khai thực hiện được các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

đ) Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm tại 40 cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện trên địa bàn tỉnh.

e) Xử lý nghiêm minh 100% số vụ việc, đường dây hoạt động mại dâm được phát hiện.

f) 100% cán bộ trực tiếp làm công tác phòng chống tệ nạn mại dâm được tập huấn về nội dung tổ chức điều hành, phối hợp liên ngành và giám sát, đánh giá kết quả công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm.

g) Phần đầu đạt trên 80% xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

h) Phần đầu 100% xã, thị trấn biên giới không có tệ nạn mại dâm (33 xã, thị trấn biên giới).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm; hệ lụy của mại dâm đối với đời sống xã hội. Nêu gương điển hình người tốt, việc tốt, mô hình những địa phương có cách làm sáng tạo, hiệu quả, đồng thời phê phán những địa phương để tệ nạn mại dâm gia tăng. Chú trọng tuyên truyền giáo dục pháp luật ở các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm; tại các xã, phường, thị trấn khu vực giáp ranh, phức tạp về tệ nạn mại dâm, khu vực có nhiều trường học, khu trọ của sinh viên, khu công nghiệp... xây dựng các cụm pano tuyên truyền, phát hành tờ rơi, apphich, sổ tay phòng chống tệ nạn xã hội cho cán bộ cơ sở và nhân dân. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm...

2. Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội tại địa phương như chương trình giảm nghèo, dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống tội phạm mua bán người:

a) Rà soát, cập nhật thông tin về tình hình các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, tình hình di biến động của các đối tượng có liên quan đến tệ nạn mại dâm; tích cực phòng ngừa, ngăn chặn các vụ vi phạm.

b) Tổ chức các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, hỗ trợ vay vốn, chương trình giảm nghèo... nhằm cung cấp cơ hội lựa chọn công việc phù hợp, chuyển đổi nghề nghiệp, hòa nhập cộng đồng bền vững.

3. Xây dựng triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

a) Nâng cao năng lực về hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho cán bộ phòng, chống tệ nạn xã hội từ tỉnh đến cơ sở; cộng tác viên làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tại xã, phường, thị trấn trong việc tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ người mại dâm tại cộng đồng thay đổi nhận thức, chuyển đổi nghề nghiệp, ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng bền vững.

b) Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên... trong việc phối hợp cảm hóa, hỗ trợ tư vấn tâm lý, giới thiệu việc làm, giúp người bán dâm có điều kiện ổn định cuộc sống, phòng ngừa tái phạm.

c) Duy trì 02 mô hình hỗ trợ nhằm đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm; mô hình hỗ trợ tăng cường năng lực của các nhóm đồng đẳng trong việc tiếp cận, truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng chống bạo lực giới.

d) Xây dựng và duy trì các xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm; mô hình thí điểm "phòng ngừa mại dâm tại cộng đồng kết hợp thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm tác hại về phòng chống HIV trong phòng chống mại dâm".

4. Tăng cường công tác kiểm tra, phòng ngừa tệ nạn mại dâm, đấu tranh, triệt phá các ổ nhóm, tụ điểm, đường dây tổ chức hoạt động mại dâm ở các địa phương

trọng điểm và phức tạp. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ nảy sinh tệ nạn mại dâm, thông qua đó tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng chống mại dâm và xử lý nghiêm với các hành vi vi phạm.

5. Kiện toàn và tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho thành viên Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm (Đội kiểm tra 178) các cấp.

6. Tiếp tục duy trì và phát triển xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm gắn với các cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”..., biểu dương, khen thưởng kịp thời những địa phương và cá nhân thực hiện có hiệu quả trong công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn xã hội.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch phòng chống mại dâm tại địa phương. Đồng thời tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để có những giải pháp, biện pháp hiệu quả trong công tác phòng chống mại dâm trên địa bàn của tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm của các sở, ban, ngành và các địa phương theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách nhà nước; lồng ghép trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống tệ nạn mại dâm. Huy động các nguồn lực xã hội; hợp tác quốc tế và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh & Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể và các địa phương xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống mại dâm theo kế hoạch đã được phê duyệt. Đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống mại dâm.

b) Chủ trì, tổ chức tốt hoạt động kiểm tra liên ngành của Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh, tăng cường kiểm tra, thanh tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ, các điểm, khu vực dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

c) Phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình phòng ngừa mại dâm; xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm; tổ chức quản lý, giáo dục, giúp đỡ, tư vấn, dạy nghề, giới thiệu việc làm cho người bán dâm hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng.

d) Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) thực hiện thí điểm các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm, mô hình hỗ trợ nhằm đảm bảo quyền cho người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm...

đ) Lập hồ sơ quản lý số người vi phạm hoạt động mại dâm bị xử phạt hành chính trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp báo cáo của các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế về công tác phòng chống mại dâm trên địa bàn, định kỳ báo cáo với UBND tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định.

e) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết liên tịch 01/2008/NQLT-BLĐT BXH-BCA-BVHTTDL-UBTUMTTQVN về xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy. Đồng thời phối hợp với các ngành chức năng liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch phòng chống mại dâm tại địa phương.

2. Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp tăng cường các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm liên quan đến mại dâm; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến mại dâm.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức điều tra, khảo sát số người hoạt động mại dâm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ, khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở massage, karaoke... trên địa bàn tỉnh để có kế hoạch phòng, ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm.

c) Tổ chức điều tra, triệt phá các ổ nhóm, đường dây và tụ điểm mại dâm. Phát động nhân dân tố giác, đấu tranh mạnh mẽ với tệ nạn mại dâm, tố chức các đường dây nóng, hộp thư tiếp nhận tin, thư tố giác của nhân dân.

d) Định kỳ báo cáo kết quả xử phạt vi phạm hành chính, số người vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm, danh sách người bán dâm bị xử phạt vi phạm hành chính về Sở lao động - Thương binh và Xã hội để có kế hoạch tiếp cận, giáo dục, hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ tư vấn, giúp đỡ cho người bán dâm hoàn lương tái hoà nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện hoạt động phòng chống mại dâm với phòng chống ma túy và mua bán người ở khu vực biên giới. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, quản lý biên giới, đặc biệt khu vực cửa khẩu, giáp ranh. Kịp thời phát hiện hoạt động mại dâm, tội phạm mua bán người qua biên giới nhằm mục đích mại dâm để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao đẩy mạnh việc thông tin tuyên truyền về nếp sống văn minh, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn bao gồm cả việc phòng, chống lây nhiễm HIV, các bệnh lây qua đường tình dục; tăng cường phổ biến thông tin chính sách pháp luật về phòng, chống mại dâm, tạo sự đồng thuận của xã hội trong công tác này. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa việc lợi dụng các phương tiện thông tin trong hoạt động mại dâm.

5. Sở Văn hóa và Thể thao:

a) Hướng dẫn công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng chống mại dâm; tổ chức các hoạt động văn hoá, hội diễn, hội thi với chủ đề phòng chống mại dâm.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

c) Thực hiện kiểm tra, chấn chỉnh các hoạt động kinh doanh dịch vụ nhạy cảm trong phạm vi phụ trách. Quản lý và ngăn chặn các hoạt động văn hoá và ẩm phẩm văn hoá có nội dung không lành mạnh.

d) Tham mưu công tác quy hoạch các cơ sở kinh doanh, dịch vụ thuộc ngành quản lý.

6. Sở Du lịch: Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, quản lý, phòng ngừa hoạt động mại dâm tại các điểm kinh doanh dịch vụ lưu trú, du lịch. Xử lý nghiêm các cơ sở dễ xảy ra hoạt động mại dâm trong phạm vi đơn vị quản lý.

7. Sở Y tế : Chỉ đạo các cơ sở y tế tổ chức khám, xét nghiệm, điều trị các bệnh xã hội và hướng dẫn phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS cho người mại dâm trong cộng đồng. Tổ chức thanh tra, kiểm tra điều kiện về y tế của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

8. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

9. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về nội dung chi, mức chi cho công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; lập kế hoạch tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí cho kế hoạch phòng, chống mại dâm năm 2018; chủ động phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể liên quan tổ chức huy động các nguồn lực khác đầu tư cho chương trình; hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí, kiểm tra đảm bảo sử dụng nguồn kinh phí thực hiện đúng mục tiêu, đạt hiệu quả.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống văn hóa cho học sinh; xây dựng và lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục giới tính, phòng, chống mại dâm trong chương trình chính khóa và các hoạt động ngoại khóa cho học sinh.

11. Đại học Huế:

a) Tổ chức ngoại khóa về giáo dục phòng, chống mại dâm. Tổ chức giáo dục lối sống lành mạnh trong sinh viên.

b) Phối hợp với các sở, ngành và cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các biện pháp phòng ngừa sinh viên tham gia tệ nạn mại dâm.

12. UBND thành phố Huế, các thị xã và các huyện:

a) Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng, phê duyệt, tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm năm 2018. Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm vào các chương trình an sinh xã hội của địa phương như xóa đói giảm nghèo; dạy nghề, tạo việc làm, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và phòng, chống mua bán người.

b) Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường nắm bắt tình hình, quản lý địa bàn, đấu tranh triệt phá các tụ điểm mại dâm.

c) Bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cho công tác phòng, chống mại dâm, Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm cấp huyện.

13. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn Viện Kiểm sát, Tòa án các huyện, thị xã, thành phố Huế nâng cao

năng lực cho lực lượng kiểm sát, thâm phán trong việc thực thi pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống mại dâm.

14. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Xây dựng kế hoạch phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm; xây dựng các mô hình về phòng, chống mại dâm, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương và nội dung Kế hoạch này, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế, các sở, ngành có liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương trước ngày 10/3/2018; chậm nhất trước ngày 10/12/2018 báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện thông qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

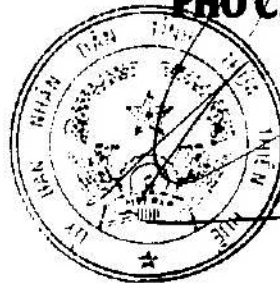
2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ngành, địa phương về các nội dung của Kế hoạch; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày 15/12/2018.

3. Trong quá trình thực hiện, các vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – TB&XH (b/c);
- CT, PCT Đinh Khắc Đính;
- Các đơn vị nêu ở mục IV;
- CVP, PCVP KGVX;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Khắc Đính

Đinh Khắc Đính